

Thứ sáu ngày 22 tháng 3 năm 2019

**TIẾNG VIỆT**  
**ÔN TẬP ( Tiết 8)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Hiểu nội dung của đoạn, bài (trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn đọc) (bài tập 1).
- Biết giải ô chữ (bài tập 2)

**2. Kỹ năng:** Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 19 đến tuần 26 (phát âm rõ ràng tốc độ khoảng 45 tiếng/phút).

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc và học thuộc lòng từ tuần 19 đến tuần 26.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<b>1. HĐ khởi động: (5 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- Giáo viên tổ chức cho học sinh kể chuyện về con vật mà em biết.</li><li>- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh kể hay.</li><li>- Giới thiệu bài và tựa bài: <b>Ôn tập (Tiết 8).</b></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Học sinh thực hiện theo YC.</li><li>- Lắng nghe.</li><li>- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.</li></ul>
<b>2. HĐ Hướng dẫn học sinh ôn tập: (25 phút)</b>	
<b>*Mục tiêu:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc rõ ràng, rành mạch các bài tập đọc đã học từ tuần 19 đến tuần 26 (phát âm rõ ràng tốc độ khoảng 45 tiếng/phút); hiểu nội dung của đoạn, bài (trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn đọc).</li><li>- Biết giải ô chữ (bài tập 2)</li></ul>	
<b>*Cách tiến hành:</b>	
<b>Việc 1: Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng:</b> <b>Làm việc cá nhân</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho học sinh lên bảng gấp thăm bài đọc.</li><li>- Gọi học sinh đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài vừa đọc.</li><li>- Gọi học sinh nhận xét bài bạn vừa đọc.</li><li>- Tuyên dương học sinh đọc tốt.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Lần lượt từng học sinh gấp thăm bài, về chỗ chuẩn bị.</li><li>- Đọc và trả lời câu hỏi.</li><li>- Theo dõi và nhận xét.</li></ul>

<p>- Chú ý: Kiểm tra đối tượng học sinh hạn chế</p> <p><b>Việc 2: Giải ô chữ:</b></p> <p><b>Bài 2: Làm việc cá nhân – Cặp đôi – Chia sẻ trước lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lần lượt giải các ô chữ dựa theo các gợi ý của từng dòng để tìm ra từ hàng dọc.</li> <li>- Thảo luận trong cặp để tìm ra kết quả đúng</li> <li>- Chia sẻ kết quả trước lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc dưới sự giám sát của GV.</li> <li>=&gt; Dự kiến kết quả như sau:</li> <li>+ Dòng 1: SƠN TINH</li> <li>+ Dòng 2: ĐÔNG</li> <li>+ Dòng 3: BUỒI ĐIỆN</li> <li>+ Dòng 4: TRUNG THU</li> <li>+ Dòng 5: THƯ VIỆN</li> <li>+ Dòng 6: VỊT</li> <li>+ Dòng 7: HIỀN</li> <li>+ Dòng 8: SÔNG HƯƠNG</li> <li>+ Từ hàng dọc: <b>SÔNG TIỀN</b></li> </ul>
<p><b>3.HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua bài học, bạn biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?</li> <li>- Giáo viên chốt lại nội dung ôn tập.</li> <li>- Học sinh M4 đọc lại bài <i>Tôm Càng và Cá Con</i> sách giáo khoa</li> </ul>	
<p><b>4. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà đọc lại các bài đã học, học thuộc lòng một số bài thơ mà em thích cho người thân cùng nghe.</li> <li>- Giáo viên nhận xét tiết học.</li> <li>- Dẫn dò HS về nhà xem lại bài. Đọc và tìm hiểu bài đọc: <i>Cá rô lội nước</i> (tiết 9)</li> </ul>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TIẾNG VIỆT**  
**ÔN TẬP ( Tiết 9)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

- Đọc hiểu bài văn: Cá rô lội nước (trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn đọc).

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng đọc hiểu văn bản

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Hình ảnh 1 số loài cá

- Học sinh: Sách giáo khoa.

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (5 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi kể về con vật mà em biết.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh kể tốt.</li> <li>- Giới thiệu bài và tựa bài: <b>Ôn tập (Tiết 9).</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh thực hiện theo YC.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.</li> </ul>
<b>2. HĐ Hướng dẫn học sinh ôn tập: (22 phút)</b>	
* <b>Mục tiêu:</b>	
- Đọc hiểu bài văn: Cá rô lội nước (trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn đọc).	
* <b>Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Cặp đôi - Chia sẻ trước lớp</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>+GV giao nhiệm vụ học tập</li> <li>+GV trợ giúp cho HS hạn chế</li> <li>- Cho học sinh tự làm việc cá nhân: Đọc thầm và trả lời 5 câu hỏi trong bài sau đó trao đổi kết quả với bạn bên cạnh.</li> <li>- TBHT điều hành HĐ chia sẻ kết quả trước lớp</li> <li>- GV chốt đáp án đúng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài theo yêu cầu của GV.</li> <li>- Học sinh tương tác, chia sẻ bài cùng bạn</li> <li>- <i>Dự kiến kết quả chia sẻ:</i></li> <li><b>1b:</b> Giống mùa bùn.</li> <li><b>2c:</b> Trong bùn ao.</li> <li><b>3b:</b> Rào rào như đàn chim vỗ cánh.</li> <li><b>4a:</b> Cá rô.</li> <li><b>5b:</b> Như thế nào?</li> </ul>
<b>3.HĐ vận dụng, ứng dụng: (6 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua bài học, bạn biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?</li> <li>- Giáo viên chốt lại nội dung ôn tập.</li> <li>- Thi kể về các loại cá và đặc điểm của chúng.</li> <li>- Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực.</li> </ul>	
<b>4. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về tìm hiểu 1 số loài cá về đặc điểm, môi trường sống, ....trong qua thực tế, qua các kênh trên tivi,... vẽ loài cá mà em yêu thích.</li> <li>- Dẫn dò học sinh về nhà xem lại bài. Tự hoàn thành tiết 10</li> </ul>	

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TOÁN

### Tiết 130: LUYỆN TẬP CHUNG

#### I. MỤC TIÊU:

---

**1. Kiến thức:** Thuộc bảng nhân, bảng chia đã học.

- Biết thực hiện phép nhân hoặc phép chia có số kém đơn vị đo .
- Biết tính giá trị của biểu thức số có hai dấu phép tính (trong đó có một dấu nhân hoặc chia; nhân, chia trong bảng tính đã học).
- Biết giải bài toán có một phép tính chia.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn cho học sinh kỹ năng làm tính và giải bài toán có một phép tính chia.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

\*Bài tập cần làm: Bài tập 1 (cột 1,2,3 câu a; cột 1,2 câu b), bài tập 2, bài tập 3b.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

## II. CHUẨN BỊ:

**1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách giáo khoa.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, T.C học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (5 phút)</b>  - GV kết hợp với TBHT tổ chức trò chơi: <b>Đố bạn:</b> -TBHT điều hành T.C -Nội dung chơi: Đọc bài toán để học sinh nêu đáp số: + <i>Cô giáo chia đều 32 học sinh làm 4 nhóm thảo luận. Hỏi mỗi nhóm có bao nhiêu học sinh thảo luận?</i> + <i>Lớp 2C có 35 bạn. Cô giáo chia thành các nhóm mỗi nhóm 5 bạn. Hỏi lớp 2C chia được bao nhiêu nhóm?</i> - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: <b>Luyện tập chung.</b>	  - Học sinh chủ động tham gia chơi. - Học sinh nhận biết bài của bạn   - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
<b>2. HĐ thực hành: (25 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> Thuộc bảng nhân, bảng chia đã học. - Biết thực hiện phép nhân hoặc phép chia có số kém đơn vị đo . - Biết tính giá trị của biểu thức số có hai dấu phép tính (trong đó có một dấu nhân hoặc chia; nhân, chia trong bảng tính đã học). - Biết giải bài toán có một phép tính chia. <b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Cặp đôi -&gt; Chia sẻ trước lớp</b>	

- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hành
- GV trợ giúp HS hạn chế

-TBHT điều hành HĐ chia sẻ

**Bài 1** (cột 1,2,3 câu a; cột 1,2 câu b):

- Bài tập yêu cầu gì?
- Mời các tổ nối tiếp báo cáo kết quả.

- Nhận xét bài làm học sinh.
- Hỏi: Khi đã biết  $2 \times 4 = 8$ , có thể ghi ngay kết quả của  $8 : 2$  và  $8 : 4$  hay không, vì sao?

- Khi thực hiện phép tính với các số đo đại lượng ta thực hiện tính như thế nào?

- Giáo viên nhận xét chung.

**Bài 2:**

- Hỏi lại về phép nhân có thừa số là 0, 1, phép chia có số bị chia là 0.
- Yêu cầu 2 em lên bảng chia sẻ kết quả, mỗi em làm 2 ý.

- Yêu cầu học sinh nhận xét bài làm 2 bạn.
- Nhận xét bài làm từng em.

**Bài 3b:**

- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

-Thực hiện theo YC của trưởng nhóm

- Học sinh làm bài
- Học sinh cùng tương tác

\*Dự kiến ND- KQ chia sẻ:

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.
- Tính nhẩm.

- Học sinh nối tiếp nêu kết quả:

$$\begin{array}{lll} \text{a) } 2 \times 4 = 8 & 3 \times 5 = 15 & 4 \times 3 = 12 \\ & 8 : 2 = 4 & 15 : 3 = 5 & 12 : 4 = 3 \\ & 8 : 4 = 2 & 15 : 5 = 3 & 12 : 3 = 4 \end{array}$$

$$\begin{array}{lll} \text{b) } 2 \text{cm} \times 4 = 8 \text{cm} & 10 \text{dm} : 5 = 2 \text{dm} \\ 5 \text{dm} \times 3 = 15 \text{dm} & 12 \text{cm} : 4 = 3 \text{cm} \\ 4 \text{l} \times 5 = 20 \text{l} & 18 \text{l} : 3 = 6 \text{l} \end{array}$$

- Học sinh trả lời: Khi biết  $2 \times 4 = 8$  có thể ghi ngay kết quả của  $8 : 2 = 4$  và  $8 : 4 = 2$  vì khi lấy tích chia cho thừa số này ta sẽ được thừa số kia.

- Khi thực hiện phép tính với các số đo đại lượng ta thực hiện tính bình thường, sau đó viết đơn vị đo đại lượng vào sau kết quả.

\* Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.
- Học sinh trả lời.

- Học sinh lên bảng làm bài:

$$\begin{array}{ll} \text{a) } 3 \times 4 + 8 = 12 + 8 & \text{b) } 2 : 2 \times 0 = 1 \times 0 \\ & = 20 & = 0 \\ 3 \times 10 - 14 = 30 - 14 & 0 : 4 + 6 = 0 + 6 \\ & = 16 & = 6 \end{array}$$

- Học sinh nhận xét.
- Lắng nghe.
- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.
- Có 12 học sinh, mỗi nhóm có 3 học sinh.
- Chia được thành mấy nhóm?

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.</li> <li>- Yêu cầu học sinh nhận xét.</li> <li>- Giáo viên nhận xét chung.</li> </ul> <p><i>Lưu ý giúp đỡ đối tượng M1 hoàn thành bài tập</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh làm bài trên bảng:  <b>Dự kiến nội dung bài giải:</b>  Số nhóm học sinh là:  <math>12 : 3 = 4</math> (nhóm)  Đáp số: 4 nhóm.</li> <li>- Học sinh nhận xét, bổ sung.</li> </ul>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**3. HD vận dụng, ứng dụng: (2 phút)**

- Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì?

- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?

Yêu cầu học sinh trả lời nhanh đáp số:

$2 \times 5 =$                        $4 \text{ cm} \times 2 =$

$10 : 5 =$                        $8 \text{ cm} : 2 =$

$10 : 2 =$                        $20 \text{ dm} : 2 =$

- Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực.

**4. HD sáng tạo: (1 phút)**

- Giải bài toán sau: *Có 12 học sinh chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 3 học sinh. Hỏi chia được thành mấy nhóm?*

- Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực.

- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Chuẩn bị bài cho tốt để giờ sau kiểm tra.

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG**

.....  
.....

.....

**SINH HOẠT TẬP THỂ**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:**  
**LOÀI VẬT SỐNG Ở ĐÂU?**  
*(Chương trình hiện hành)*

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Biết được động vật có thể sống ở khắp nơi: trên cạn, dưới nước. (Nêu được sự khác nhau về cách di chuyển trên cạn, trên không, dưới nước của một số động vật).

**2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng quan sát.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát,...

**\*THGDBVMT:** Học sinh có ý thức bảo vệ môi trường sống của loài vật.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách giáo khoa.

- Học sinh: Sách giáo khoa, sưu tầm tranh ảnh con vật, giấy khổ to, hồ dán.

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (5 phút)</b>	
- GV kết hợp TBHT tổ chức trò chơi <b>Gọi thuyền</b> - ATBHT điều hành trò chơi: nêu tên và lợi ích của một số cây sống dưới nước. - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh. - Trò chơi: “Chim bay, cò bay” - Giáo viên phổ biến cách chơi. - Cho các em chơi. - Các em vừa chơi trò chơi về các con vật, thầy sẽ hướng dẫn cho các em bắt các con vật đó sống ở đâu? Qua bài: <b>Loài vật sống ở đâu?</b> - Giáo viên ghi tựa bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi. - HS tương tác bài cùng bạn - Lắng nghe. - Học sinh chơi. - Lắng nghe. - ... - Mở sách giáo khoa, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.
<b>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút)</b>	
<b>*Mục tiêu:</b> - Biết được động vật có thể sống ở khắp nơi: trên cạn, dưới nước. (Nêu được sự khác nhau về cách di chuyển trên cạn, trên không, dưới nước của một số động vật).	
<b>*Cách tiến hành:</b>	

### **Việc 1: Làm việc với sách giáo khoa.**

**Mục tiêu:** Học sinh nhận ra loài vật có thể sống được ở khắp nơi: trên cạn, dưới nước, trên không.

**Cách tiến hành:** **Làm việc theo nhóm**  
**– Chia sẻ trước lớp**

#### **Bước 1: Làm việc theo nhóm nhỏ.**

- Cho học sinh quan sát tranh trong sách giáo khoa.

- Cho học sinh tự đặt câu hỏi và nói với nhau lần lượt theo từng hình.

+ Hãy kể tên các con vật có trong các hình.

+ Các con vật đó sống ở đâu.

+ Bạn nhìn thấy gì trong hình 1, hình 2?

- Giáo viên quan sát giúp đỡ các nhóm.

\* Lưu ý: Học sinh chỉ cần nói được đó là con chim hay cá, tôm, cua, trai, sò,... không yêu cầu nói chính xác đó là chim gì hay cá gì hoặc loài rắn gì.

+ Hình nào cho biết.

+ Loài vật sống trên mặt đất ?

+ loài vật sống dưới nước ?

+ Loài vật bay lượn trên không ?

- Giáo viên, cả lớp theo dõi nhận xét chốt ý đúng.

#### **Bước 2: Làm việc cả lớp.**

-TBHT điều hành HĐ chia sẻ:

- Mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.

- Giáo viên hỏi: Loài vật có thể sống ở đâu ?

=> Giáo viên kết luận: Loài vật có thể sống được ở khắp nơi: trên cạn, dưới nước, trên không.

- Yêu cầu học sinh nhắc lại kết luận.

\***THGDBVMT:** Giáo viên giáo dục học sinh phải có ý thức bảo vệ môi trường sống của loài vật.

### **Việc 2: Triển lãm**

#### **Mục tiêu:**

- Học sinh củng cố những kiến thức đã học về nơi sống của loài vật.

- Thích sưu tầm và bảo vệ các loài vật.

#### **Cách tiến hành:**

- Học sinh quan sát tranh.

- Học sinh thảo luận với nhau.

- Học sinh suy nghĩ tương tác nội dung bài cùng bạn.

- Đại diện nhóm trình bày.

- Cả lớp theo dõi.

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh nhắc lại.

- Lắng nghe, ghi nhớ.



<p><b>Bước 1:</b> Hoạt động theo nhóm nhỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm thảo luận.</li> <li>- Nhóm trưởng yêu cầu các thành viên trong nhóm đưa những tranh ảnh các loài vật đã sưu tầm cho cả nhóm xem.</li> <li>- Cùng nhau nói tên từng con và nơi sống của chúng.</li> <li>- Các nhóm dán vào giấy khổ to: nhóm sống dưới nước, nhóm sống trên cạn, nhóm bay lượn trên không.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Hoạt động cả lớp.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho các nhóm trưng bày sản phẩm.</li> <li>- Giáo viên cùng cả lớp nhận xét.</li> </ul> <p>=&gt; Giáo viên kết luận: Trong tự nhiên có rất nhiều loài vật. Chúng có thể sống được ở khắp mọi nơi: trên cạn, dưới nước, trên không. Chúng ta cần yêu quý và bảo vệ chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh nhắc lại kết luận.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm làm việc.</li> <li>- Các nhóm thảo luận.</li> <li>- Các nhóm dán các con vật sưu tầm được vào giấy khổ to.</li> <li>- Các nhóm trưng bày sản phẩm.</li> <li>- Cả lớp theo dõi.</li> <li>- Học sinh nhắc lại.</li> </ul>
<p><b>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Hoit lại tên đầu bài</li> <li>- bài học, bạn biết được điều gì?</li> <li>- Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì?</li> <li>- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?</li> <li>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy, hỏi: Loài vật có thể sống được ở đâu?</li> </ul>	
<p><b>5.HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cùng người thân, làng xóm thực hiện nghiêm túc việc bảo vệ môi trường sống của loài vật bằng hành động cụ thể....</li> <li>- Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực.</li> <li>- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: <i>Một số loài vật sống trên cạn.</i></li> </ul>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**SINH HOẠT TẬP THỂ:**

**I. MỤC TIÊU:** *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.

- 
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
  - Biết được phương hướng tuần tới.
  - GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
  - Biết được truyền thống nhà trường.
  - Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

## **II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

### ***1. Lớp hát đồng ca***

### ***2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:***

- 3 Dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.
- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.
- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.
- GV nhận xét chung:
  - + Nề nếp:

.....  
.....  
.....

+ Học tập:

.....  
.....  
.....

### ***3. Phương hướng tuần sau:***

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....  
.....  
.....

### ***4. Tuyên dương – Phê bình:***

- Tuyên dương:.....
- Phê bình :.....

.....

---